

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN /BC-UBND

Bắc Kạn, ngày 28 tháng 5 năm 2015

| |
|-----------------|
| Số: 2468 |
| Ngày: 28/5/2015 |
| Chuyên: CCHC |

BÁO CÁO

Công tác đánh giá xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2014 của các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố

Sao: gđ
- P.Đ: vđ
vđ

Việc triển khai xác định chỉ số cải cách hành chính (CCHC) là nguồn thông tin quan trọng giúp người đứng đầu các cơ quan, đơn vị nhận biết được những mặt mạnh, mặt yếu trong thực hiện các nhiệm vụ CCHC của đơn vị mình, từ đó người đứng đầu cơ quan hành chính các cấp (tỉnh, huyện, xã) có những giải pháp thiết thực trong chỉ đạo, điều hành thực hiện CCHC các năm tiếp theo. Xác định được tầm quan trọng trên, ngày 28 tháng 11 năm 2013 Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 2120/QĐ-UBND về việc phê duyệt tiêu chí đánh giá xác định Chỉ số cải cách hành chính hằng năm của các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp xã thuộc tỉnh Bắc Kạn. Đây là căn cứ quan trọng để các đơn vị xác định chỉ số CCHC cho từng cấp.

I. KHÁI QUÁT VỀ TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ XÁC ĐỊNH CHỈ SỐ CCHC

1. Tiêu chí đánh giá xác định Chỉ số CCHC

- Tiêu chí đánh giá xác định Chỉ số cải cách hành chính của các Sở, ban, ngành được xác định trên 7 lĩnh vực, 23 tiêu chí và 54 tiêu chí thành phần.
- Tiêu chí đánh giá xác định Chỉ số cải cách hành chính của cấp huyện được xác định trên 7 lĩnh vực, 25 tiêu chí và 58 tiêu chí thành phần.
- Tiêu chí đánh giá xác định Chỉ số cải cách hành chính của cấp xã được xác định trên 7 lĩnh vực, 16 tiêu chí và 40 tiêu chí thành phần.

2. Việc đánh giá, xác định Chỉ số CCHC

- Tổng điểm đánh giá tối đa là 100 điểm. Thang điểm đánh giá được xác định cụ thể đối với từng tiêu chí, tiêu chí thành phần.
- Tự đánh giá, chấm điểm

Các cơ quan, đơn vị tự đánh giá, chấm điểm chỉ số cải cách hành chính của đơn vị mình bằng cách cho điểm các tiêu chí, tiêu chí thành phần theo quy định tại Quyết định số 2120/QĐ-UBND ngày 28/11/2013 và Quyết định số 2011/QĐ-UBND ngày 10/11/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Hướng dẫn số 2167/SNV-CCHC ngày 30/12/2013 của Sở Nội vụ.

- Thẩm định, kết quả tự đánh giá, chấm điểm

Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh thành lập Tổ thẩm định để thẩm định kết quả tự đánh giá chấm điểm của các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố. Việc thẩm định dựa trên cơ sở tình hình hoạt động thực tế và tài liệu kiểm chứng của các

Sở, ban, ngành; các huyện, thành phố. Thành viên tổ thẩm định căn cứ nội dung các tiêu chí, tiêu chí thành phần ban hành kèm theo Quyết định số 2120/QĐ-UBND ngày 28/11/2013 của UBND tỉnh, thẩm định kết quả tự đánh giá, chấm điểm của các cơ quan, đơn vị về lĩnh vực được giao.

Đối với cấp xã: UBND cấp huyện thành lập Tổ thẩm định để thẩm định kết quả tự đánh giá chấm điểm của các xã, phường, thị trấn trực thuộc.

d) Cách tính Chỉ số CCHC

- Chỉ số CCHC của các sở, ban, ngành, các huyện, thành phố: "Điểm tự đánh giá" của các Sở, ban, ngành, các huyện, thành phố được UBND tỉnh xem xét, công nhận gọi là "điểm UBND tỉnh đánh giá"; Chỉ số cải cách hành chính năm của các đơn vị cấp tỉnh, cấp huyện là "tổng điểm của UBND tỉnh đánh giá" so với "tổng điểm tối đa (100 điểm)".

- Chỉ số CCHC của cấp xã: "Điểm tự đánh giá" của cấp xã được UBND cấp huyện xem xét, công nhận gọi là "điểm UBND cấp huyện đánh giá"; Chỉ số cải cách hành chính năm của các đơn vị cấp xã là "tổng điểm của UBND huyện đánh giá" so với "tổng điểm tối đa (100 điểm)".

II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHỈ SỐ CCHC NĂM 2014

1. Công tác tự đánh giá, chấm điểm

Thực hiện Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 24/12/2013 của UBND tỉnh, các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố đã tự đánh giá chấm điểm chỉ số CCHC năm 2014 của đơn vị và gửi báo cáo kết quả tự đánh giá chấm điểm về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) tổng hợp. Qua rà soát một số cơ quan, đơn vị đã có báo cáo tự đánh giá, chấm điểm, tài liệu kiểm chứng kèm theo tương đối đầy đủ, hợp lệ gửi UBND tỉnh đúng thời gian quy định (Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Công thương, Sở Xây dựng; thành phố Bắc Kạn, huyện Ba Bể, huyện Chợ Mới ...). Tuy nhiên, vẫn còn nhiều cơ quan, đơn vị gửi báo cáo tự chấm điểm về UBND tỉnh chậm thời gian quy định, phải nhắc nhở nhiều lần (huyện Chợ Đồn, huyện Bạch Thông, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh), báo cáo tự chấm điểm thiếu cụ thể, không theo hướng dẫn; nhiều đơn vị thiếu tài liệu kiểm chứng, có đơn vị không có tài liệu kiểm chứng kèm theo (Sở Khoa học và Công nghệ).

2. Công tác thẩm định

Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành quyết định thành lập Tổ thẩm định Chỉ số CCHC năm 2014 của các sở, ban, ngành, các huyện, thành phố (Quyết định số 169/QĐ-UBND ngày 06/02/2015). Tổ thẩm định gồm Lãnh đạo các Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Khoa học và Công nghệ. Việc thẩm định đã được các thành viên trong Tổ thẩm định thực hiện nghiêm túc, khách quan, đúng thời gian quy định. Tuy nhiên, việc thẩm định còn nhiều khó khăn, bất cập do các thành viên của Tổ thẩm định chủ yếu là lãnh đạo các đơn vị kiêm nhiệm, chưa có kinh nghiệm trong công tác thẩm định chỉ số CCHC, thiếu tài liệu kiểm chứng....

3. Công tác xếp hạng, phân loại

Trên cơ sở kết quả thẩm định của Tổ thẩm định, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định công bố kết quả xếp hạng, phân loại chỉ số năm 2014 của các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố (Quyết định số 681/QĐ-UBND ngày 26/5/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh). Kết quả xếp hạng, phân loại như sau:

- Các Sở, ban, ngành:

+ Xếp loại tốt 08 đơn vị;

+ Xếp loại khá 11 đơn vị.

- Các huyện, thành phố:

+ Xếp loại tốt 02 đơn vị;

+ Xếp loại khá 05 đơn vị;

+ Xếp loại trung bình 01 đơn vị.

III. ĐÁNH GIÁ CHỈ SỐ THÀNH PHẦN THEO LĨNH VỰC VÀ KẾT QUẢ XẾP HẠNG, PHÂN LOẠI CHỈ SỐ CCHC NĂM 2014

1. Các chỉ số thành phần theo lĩnh vực

1.1. Lĩnh vực chỉ đạo, điều hành

Công tác chỉ đạo, điều hành là lĩnh vực quan trọng trong thực hiện CCHC. Tuy nhiên, kết quả thẩm định Chỉ số CCHC năm 2014 không đơn vị nào có điểm thẩm định đạt điểm tối đa. Đơn vị có điểm thẩm định cao nhất là 13,5/16 điểm và thấp nhất là 5/16 điểm. Việc các đơn vị không đạt điểm tối đa chủ yếu do mất điểm trong tiêu chí “Sự năng động trong chỉ đạo điều hành”, một số đơn vị có gắn công tác CCHC với thi đua khen thưởng nhưng lại không có sáng kiến trong thực hiện CCHC và ngược lại có đơn vị có sáng kiến trong thực hiện CCHC nhưng không gắn công tác CCHC với thi đua khen thưởng. Các đơn vị có số điểm thấp trong lĩnh vực này do không ban hành kế hoạch CCHC hoặc không thực hiện đủ số lượng báo cáo theo quy định.

1.2. Lĩnh vực xây dựng và thực hiện văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)

Lĩnh vực này có nhiều đơn vị đạt điểm thẩm định tối đa 10/10, tuy nhiên, còn một số đơn vị chưa đạt được số điểm tối đa theo quy định, do trong năm không tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

1.3. Lĩnh vực cải cách thủ tục hành chính

Công tác cải cách thủ tục hành chính tuy đã được các cơ quan đơn vị, quan tâm thực hiện nhưng kết quả thẩm định chỉ số năm 2014 chưa đơn vị nào có số điểm thẩm định đạt điểm tối đa theo quy định. Đơn vị có điểm thẩm định cao nhất là 32/35 điểm, thấp nhất là 6/35 điểm. Việc không đạt điểm tối đa trong lĩnh vực này do hoạt động cơ chế một cửa của các đơn vị chưa đáp ứng đủ các yêu cầu theo quy định. Điểm thẩm định thấp do đơn vị có TTHC liên quan đến tổ chức, cá nhân nhưng không triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Văn phòng UBND tỉnh) hoặc đã triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông nhưng không duy trì hoạt động (UBND huyện: Chợ Đồn, Na Rì).

1.4. Lĩnh vực cải cách tổ chức bộ máy

Các cơ quan, đơn vị đã tổ chức thực hiện tốt nội dung cải cách tổ chức bộ máy, nên điểm thẩm định của lĩnh vực này đạt kết quả cao (điểm tối đa của các đơn vị đạt 10/10 điểm).

1.5. Lĩnh vực xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

Việc xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được các cơ quan, đơn vị thực hiện tương đối tốt. Kết quả thẩm định cho thấy số đơn vị đạt điểm tối đa chiếm tỉ lệ cao (81%). Số còn lại không đạt điểm tối đa nhưng so với một số lĩnh vực khác là cao. Các đơn vị không đạt điểm tối đa trong lĩnh vực này chủ yếu mất điểm ở tiêu chí thành phần về công tác tuyển dụng do công khai kế hoạch và kết quả tuyển dụng không đầy đủ theo các hình thức quy định.

1.6. Lĩnh vực cải cách tài chính công

Lĩnh vực này tuy đã được quan tâm thực hiện nhưng kết quả thẩm định cho thấy, số đơn vị đạt điểm tối đa chiếm tỉ lệ thấp (chỉ đạt 37%). Các đơn vị không đạt điểm tối đa, do chưa triển khai thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc hoặc đã triển khai nhưng kết quả thực hiện không đạt hiệu quả theo quy định.

1.7. Lĩnh vực hiện đại hóa hành chính

Việc ứng dụng công nghệ thông tin đã được các cơ quan, đơn vị quan tâm thực hiện, nhưng số đơn vị có điểm thẩm định đạt điểm tối đa chỉ có 02 đơn vị và vẫn còn đơn vị đạt điểm tương đối thấp so với điểm tối đa. Các đơn vị không đạt điểm tối đa trong lĩnh vực này, do các TTHC (dịch vụ công) chưa được cung cấp trực tuyến ở mức độ 3 và 4; các đơn vị có điểm thấp, do trang thông tin điện tử của đơn vị đang trong thời gian xây dựng, chưa đưa vào hoạt động.

2. Kết quả xếp hạng, phân loại Chỉ số năm 2014

Năm 2014, Chỉ số CCHC của các cơ quan, đơn vị có nhiều tiến bộ hơn năm 2013. Số điểm thẩm định tiêu chí, tiêu chí thành phần và tổng điểm của các đơn vị cao hơn so với năm 2013. Kết quả xếp loại tương đối đồng đều, các sở, ngành, số đơn vị xếp loại tốt nhiều hơn năm 2013 (năm 2013 có 6 đơn vị, năm 2014 có 8 đơn vị), số đơn vị xếp loại khá (năm 2013 có 13 đơn vị, năm 2014 có 11 đơn vị), không có đơn vị xếp loại trung bình; các huyện, thành phố kết quả xếp loại tốt và khá được tăng lên và xếp loại trung bình giảm so với năm 2013 (xếp loại tốt năm 2013: 01 đơn vị, năm 2014: 02 đơn vị; xếp loại khá năm 2013: 3 đơn vị, năm 2014: 5 đơn vị; xếp loại trung bình năm 2013: 4 đơn vị, năm 2014: 1 đơn vị). Kết quả trên cho thấy các cơ quan, đơn vị đã có sự quan tâm đến công tác CCHC bằng việc đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ CCHC theo từng lĩnh vực, tiêu chí, tiêu chí thành phần để nâng cao chất lượng, hiệu quả CCHC của đơn vị nói chung, chỉ số CCHC nói riêng.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Năm 2014, là năm thứ hai triển khai xác định Chỉ số CCHC của các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố, do vậy nhận thức về vai trò, ý nghĩa của chỉ số CCHC đã được nâng lên, nên việc triển khai thực hiện có nhiều thuận lợi hơn, số điểm tự chấm, điểm thẩm định của các sở, ban, ngành, các huyện, thành phố cao hơn so với năm 2013. Nhiều cơ quan, đơn vị đã chủ động trong việc tự đánh giá chấm điểm và gửi báo cáo kết quả tự chấm điểm kèm theo tài liệu kiểm chứng về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) đúng thời gian quy định. Công tác thẩm định được tổ chức khẩn trương, nghiêm túc, khách quan, công bằng. Việc xếp hạng, phân loại dựa trên cơ sở kết quả thẩm định của Tổ thẩm định của tỉnh, nên kết quả xếp hạng, phân loại phản ánh tương đối chính xác kết quả CCHC của các đơn vị.

2. Tồn tại hạn chế

Bên cạnh những kết quả trên việc đánh giá xác định chỉ số CCHC năm 2014 còn một số tồn tại, hạn chế như: báo cáo tự đánh giá, chấm điểm của một số đơn vị thiếu cụ thể, chính xác (cộng điểm sai, cho điểm không đúng số điểm quy định...), không có tài liệu kiểm chứng gửi kèm hoặc có nhưng không rõ ràng gây khó khăn cho công tác thẩm định, do vậy khi thẩm định đã có sự chênh lệch giữa điểm tự chấm và điểm thẩm định. Điểm thẩm định tuy cao hơn năm trước (năm 2013) nhưng so với điểm tối đa còn thấp, đặc biệt là lĩnh vực chỉ đạo điều hành và cải cách thủ tục hành chính chưa đơn vị nào đạt điểm tối đa theo quy định. Các thành viên trong tổ thẩm định hoạt động riêng biệt nên việc đánh giá chưa được đồng nhất, điều đó khó khăn cho công tác tổng hợp số liệu để xếp hạng, phân loại. Kinh phí phục vụ cho việc thực hiện xác định chỉ số không có, đó cũng là một khó khăn hạn chế trong triển khai xác định Chỉ số CCHC năm 2014.

V. MỘT SỐ GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ TRONG THỰC HIỆN CHỈ SỐ CCHC CÁC SỞ, BAN, NGÀNH; UBND CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ.

Để khắc phục những tồn tại hạn chế trong xác định Chỉ số CCHC năm 2014, UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố thực hiện một số công việc sau:

1. Thực hiện nghiêm túc việc tự đánh giá, chấm điểm các tiêu chí, tiêu chí thành phần trong Chỉ số CCHC theo đúng nội dung các văn bản đã quy định, cụ thể: việc tự đánh giá, chấm điểm phải chính xác với số điểm quy định; báo cáo tự đánh giá, chấm điểm gửi UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) phải có tài liệu kiểm chứng kèm theo; tài liệu kiểm chứng phải cụ thể, rõ ràng tương ứng với từng nội dung tiêu chí thành phần và gửi đúng thời gian quy định.

Yêu cầu Chủ tịch UBND huyện Bạch thông cần có biện pháp chấn chỉnh đối với UBND xã Nguyên Phúc trong lĩnh vực cải cách hành chính (xã Nguyên Phúc năm 2013, 2014 không được đánh giá, xếp loại chỉ số CCHC)

2. Đối với lĩnh vực chỉ đạo, điều hành yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quan tâm chỉ đạo quyết liệt hơn nữa trong thực hiện CCHC của đơn vị mình.

3. Lĩnh vực cải cách thủ tục hành chính yêu cầu các đơn vị tập trung vào việc giải quyết các thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông (đã được UBND tỉnh quyết định); bố trí cơ sở, vật chất; bố trí công chức, viên chức trực thường xuyên để tiếp nhận hồ sơ; ban hành quy chế hoạt động và các văn bản khác có liên quan một cách hiệu quả, thường xuyên rà soát đơn giản hóa các thủ tục hành chính theo hướng thuận lợi cho người dân, tổ chức.

- Các đơn vị: Văn phòng UBND tỉnh; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Thông tin và Truyền thông, chuẩn bị các điều kiện triển khai thực hiện cơ chế một cửa xong trong quý III năm 2015. Sở Tài Nguyên và Môi trường khẩn trương thống kê các thủ tục hành chính liên quan tới tổ chức, cá nhân trình UBND tỉnh quyết định thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông xong trong quý III/2015.

- Các đơn vị có thủ tục hành chính thực hiện cơ chế một cửa liên thông đã được UBND tỉnh công bố trong các Quyết định quy định Danh mục thủ tục hành chính giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, khẩn trương phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng quy chế hoạt động cơ chế một cửa liên thông trình UBND tỉnh xem xét, ban hành trong quý III năm 2015.

4. Lĩnh vực cải cách tài chính công, yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị chỉ đạo thực hiện nghiêm túc những nội dung tại văn bản số 4341/UBND-NC ngày 12/11/2014 của UBND tỉnh Bắc Kạn.

5. Ngoài việc thực hiện các nội dung trên, yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tự kiểm tra, rà soát Chỉ số CCHC năm 2014 đã được UBND tỉnh công bố (Quyết định số 681/QĐ-UBND ngày 26/5/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh), xem lĩnh vực, tiêu chí, tiêu chí thành phần nào của đơn vị chưa đạt điểm tối đa hoặc có số điểm thấp, tìm các giải pháp để khắc phục./.

Nơi nhận:

- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP;
- Lưu: VT, Hoàng.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nông Văn Chí